|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC GIANG**  Số: 44/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúcBắc Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2022 |

#### NGHỊ QUYẾT

# **Về kế hoạch đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia**

# **năm 2023 tỉnh Bắc Giang**

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

## KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 9

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 4 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 70/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 4 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2023;*

*Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023, số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2023;*

*Xét Tờ trình số 619/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp.*

#### QUYẾT NGHỊ:

# **Điều 1.** Tổng kế hoạch vốn đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 là **9.925,843 tỷ đồng** (trong đó: Vốn đầu tư phát triển 9.507,206 tỷ đồng; vốn sự nghiệp ngân sách trung ương là 418,637 tỷ đồng), gồm:

1. Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương, cụ thể:

- Vốn cân đối ngân sách địa phương là 647,440 tỷ đồng;

- Vốn xổ số kiến thiết là 25 tỷ đồng;

- Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất là 6.000 tỷ đồng.

2. Vốn ngân sách Trung ương, cụ thể:

a) Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư theo ngành, lĩnh vực (vốn trong nước) - vốn đầu tư phát triển là 2.023,500 tỷ đồng; vốn đầu tư phát triển các chương trình mục tiêu quốc gia là 540,240 tỷ đồng, vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia là 418,637 tỷ đồng, gồm:

- Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực hỗ trợ cho tỉnh là 1.390,500 tỷ đồng*.*

- Vốn hỗ trợ đầu tư các dự án trọng điểm, liên vùng trên địa bàn tỉnh là 300 tỷ đồng*.*

- Vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội là 333 tỷ đồng*.*

- Vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia ngân sách trung ương: vốn đầu tư phát triển là 540,240 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 418,637 tỷ đồng.

b) Nguồn vốn ODA:

- Vốn ODA cấp phát từ ngân sách Trung ương 205,126 tỷ đồng.

- Vốn ODA do địa phương vay lại là 65,900 tỷ đồng.

*(Chi tiết tại các biểu số 1, 2, 3a, 3b, 3c, 4 kèm theo)*

**Điều 2.** Khi phân bổ chi tiết, bổ sung, điều chỉnh nguồn vốn giữa các dự án trong kế hoạch, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn của các dự án nguồn vốn do tỉnh quản lý, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường lệ gần nhất.

Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã) đã phân bổ theo kế hoạch năm 2022 và kế hoạch năm 2023 đến ngày 31/01/2023 (đối với kế hoạch năm 2022) và ngày 31/01/2024 (đối với kế hoạch năm 2023) thuộc đối tượng được phép kéo dài thời gian thực hiện chưa giải ngân hết: Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Hội đồng nhân dân các cấp quyết định cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân theo phân cấp ngân sách, nhưng không quá ngày 31/12/2023 (đối với kế hoạch năm 2022) và 31/12/2024 (đối với kế hoạch năm 2023).

**Điều 3.**Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Khoá XIX, Kỳ họp thứ 9 thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **CHỦ TỊCH**  **Lê Thị Thu Hồng** |